

Số: 443/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 13 tháng 08 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và  
Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử  
dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số  
546/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2024, về việc yêu cầu công  
nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thu H – sinh năm 1986; Nơi thường trú: Căn 809 nhà  
N05 khu 5, 03Ha, phường D quận C, thành phố H.

- Anh Vũ Xuân L – sinh năm 1981; Nơi thường trú: Phòng 1112-CT2-  
ĐN2, tổ 31A, phường Đ, quận H, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Nguyễn Thu H và Anh Vũ Xuân L tự nguyện kết hôn, có đăng ký  
kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, thành phố H vào  
ngày 10/3/2011. Quá trình sinh sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do  
bất đồng quan điểm lối sống, mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng  
không có kết quả, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống vợ  
chồng không hạnh phúc.

Chị H và Anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả  
năng hàn gắn tình cảm vợ chồng nên cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận  
thuận tình ly hôn, đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận về con chung,  
tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản  
hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện  
và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thu H và Anh Vũ Xuân L.

- Về con chung: Chị H và Anh L xác nhận anh chị 02 con chung là Vũ Tường M – sinh ngày 23/10/2012 và Vũ Khánh A – sinh ngày 08/6/2016.

Giao cả hai con chung Vũ Tường M và Vũ Khánh A cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 13/08/2024) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và Anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị H và Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H và Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng Chị H đã nộp theo biên lai số 0033594 ngày 01/08/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND Đ,  
Quận H, H;  
( ĐKKH số 49/2011; Quyền số: 01/2011,  
ngày 10/03/2011);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

#### **THẨM PHÁN**

**H**